

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 225/2020/TLST/HNGĐ ngày 02 tháng 11 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Anh Hoàng Cát T - SN 1984.

Địa chỉ: SN 164/12 phố L, Phường T, TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị L - SN 1985.

Nơi ĐKKTT: SN 164/12 phố L, Phường T, TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

Nơi ở hiện nay: Thôn H, xã Q, huyện Q. tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.
Khoản 4 Điều 147 BLTTDS. Khoản 1 Điều 6; Khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

NHẬN THẤY

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hoàng Cát T và chị Nguyễn Thị L.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - *Về hôn nhân:* Anh Hoàng Cát T và chị Nguyễn Thị L thuận tình ly hôn.
 - *Về con chung:* Anh, chị có 02 con chung là cháu Hoàng Phương T1 – Sinh ngày 28/5/2015, Hoàng Phương T2 – Sinh ngày 24/12/2017. Ly hôn anh, chị thỏa

thuận anh T trực tiếp nuôi dưỡng cháu T1, chị Lý trực tiếp nuôi dưỡng cháu T2, không ai phải đóng góp tiền nuôi con chung với ai.

Anh T, chị L có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản và công nợ*: Anh, chị không yêu cầu Toà án giải quyết.

- *Về án phí*: Anh T chịu 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu số 2230 ngày 02/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa. Trả lại cho anh T số tiền còn lại là 150.000đ.

3. Quyết định này Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSNDH.Quảng Xương;
- Các đương sự;
- UBND Phường T,
TP.Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ./.

THẨM PHÁN

Mai Thị Lý